

# PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC MÔN TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC VĂN LANG: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

● NGUYỄN THỊ VÂN

## TÓM TẮT:

Trong thời đại 4.0, phát triển năng lực tự học tiếng Anh cho sinh viên là nhiệm vụ cấp thiết của nhiều trường đại học hiện nay. Bài viết nêu thực trạng tự học tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học Văn Lang về các khía cạnh như: nhận thức của sinh viên về tự học, các hình thức tự học tiếng Anh, thời gian tự học tiếng Anh mỗi tuần, những khó khăn của sinh viên khi tự học tiếng Anh. Từ đó, đề ra các giải pháp đối với sinh viên, giảng viên và cán bộ quản lý để giúp sinh viên tự học tiếng Anh đạt hiệu quả hơn.

**Từ khóa:** tự học, tiếng Anh, hình thức tự học, kỹ năng tiếng Anh.

## 1. Đặt vấn đề

Ngày nay, với sự phát triển như vũ bão của công nghệ, tự học là năng lực thiết yếu để tiếp thu tri thức mới. Ở Việt Nam, các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước cũng nhấn mạnh giáo dục hiện nay phải phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Đối với bậc cao đẳng, đại học, Luật Giáo dục 2010 cũng đã nêu: “Phương pháp đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ đại học phải coi trọng việc bồi dưỡng ý thức tự giác trong học tập, năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, tạo điều kiện cho người học tham gia nghiên cứu, thực nghiệm, ứng dụng” (Điều 40) (Quốc hội, 2010). Ngoài ra, kỹ năng tiếng Anh tốt còn giúp các sinh viên dễ dàng giao tiếp và tiếp cận các nguồn tài liệu, mở mang tri thức. Do đó, phát triển năng lực tự học tiếng Anh cho sinh viên là nhiệm vụ quan trọng của công tác dạy học ở bậc đại học cao đẳng.

## 2. Cơ sở lý luận

### 2.1. Khái niệm tự học

Tại Việt Nam, vấn đề tự học đã được nghiên

cứu một cách nghiêm túc và rộng rãi. Các nhà tư tưởng, giáo dục đã đưa ra các định nghĩa khác nhau về tự học trong các tài liệu, giáo trình và trong các hội thảo.

Trong cuốn “Lý luận giảng dạy đại học”, GS.TS. Đặng Vũ Hoạt và PGS.TS. Hà Thị Đức định nghĩa: “Tự học là một hình thức tổ chức dạy học cơ bản ở đại học. Đó là một hình thức nhận thức của cá nhân, nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng do chính người học tự tiến hành ở trên lớp hoặc ở ngoài lớp, theo hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã được qui định.” (Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức, 2009).

Theo GS.TS. Nguyễn Cảnh Toàn (1998): “Tự học là tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ, và có khi cả cơ bắp cùng các phẩm chất của mình, rồi cả động cơ, tình cảm, cả nhân sinh quan, thế giới quan để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình”.

Trên thế giới, các nhà nghiên cứu quốc tế cũng đưa ra quan điểm của mình về tự học.

Nhà tâm lý học N.Arubakin (2004) cho rằng tự học là tự tìm lấy kiến thức. Tự học là quá trình lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm xã hội, lịch sử trong thực tiễn hoạt động cá nhân bằng cách thiết lập các mối quan hệ cải tiến kinh nghiệm ban đầu, đối chiếu với các mô hình phản ánh hoàn cảnh thực tại, biến tri thức của loài người thành vốn tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng, kỹ xảo của chủ thể.

**2.2. Thực trạng học tiếng Anh tại Trường Đại học Văn Lang**

Trường Đại học Văn Lang là một trường tư thục lớn, đào tạo đa ngành, đang dần khẳng định được tên tuổi của mình qua việc thu hút số lượng lớn sinh viên đăng ký hàng năm. Năm học 2019-2020, Trường có tổng hơn 22.000 sinh viên<sup>1</sup>. Số tín chỉ dành cho môn tiếng Anh trung bình khoảng 12-15 tín chỉ (3 tín chỉ/học phần, mỗi sinh viên học khoảng 4-5 học phần tiếng Anh)<sup>2</sup>.

Dựa trên kinh nghiệm giảng dạy môn tiếng Anh dành cho các sinh viên không thuộc nhóm chuyên ngữ tại Đại học Văn Lang, tôi nhận thấy đa phần sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của tự học nhưng chưa thực sự dành thời gian, công sức nhiều cho việc tự học tiếng Anh, cũng như chưa có phương pháp tự học tiếng Anh hiệu quả.

**3. Nội dung và phương pháp nghiên cứu**

**3.1. Mục tiêu và nội dung nghiên cứu**

Đề tài tìm hiểu cơ sở lý luận về vấn đề tự học

của sinh viên. Đồng thời, bài nghiên cứu khảo sát thực trạng tự học tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học Văn Lang, nhận thức của sinh viên về vấn đề tự học, những khó khăn mà sinh viên đang gặp phải. Từ đó, đề xuất các giải pháp đối với sinh viên, giảng viên, và cấp quản lý nhằm giúp cho việc tự học ngoại ngữ của sinh viên thực sự đạt hiệu quả cao.

**3.2. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài đã sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng câu hỏi trên 196 sinh viên từ năm nhất đến năm tư thuộc nhiều nhóm ngành của Đại học Văn Lang. Bảng câu hỏi được đăng trên Google Docs và đường dẫn được gửi tới sinh viên. Dữ liệu và kết quả khảo sát được lưu trên tài khoản Google Docs.

**3.3. Nội dung khảo sát**

Bảng khảo sát nhằm thu thập thông tin, qua đó đánh giá thực trạng hoạt động tự học của sinh viên qua các chủ điểm chính:

- Thực trạng tự học tiếng Anh của sinh viên
- Những khó khăn trong quá trình tự học

**4. Kết quả khảo sát**

**4.1. Thực trạng tự học tiếng Anh**

**4.1.1. Hình thức tự học tiếng Anh (Bảng 1)**

Đối với hình thức tự học, các hình thức tự học nhìn chung khá đa dạng, tuy nhiên đa phần các sinh viên tự học bằng cách làm các bài tập về nhà theo yêu cầu của giáo viên (141 lựa chọn), ôn tập

**Bảng 1. Các hình thức tự học tiếng Anh của sinh viên Đại học Văn Lang**

Hình thức tự học	Số lượng	Tỉ lệ
Làm các bài tập về nhà theo yêu cầu của giáo viên	141	71,9%
Tham khảo nhiều giáo trình khác ngoài các giáo trình và sách tiếng Anh thầy cô yêu cầu	34	17,3%
Ôn tập các bài đã học	94	48%
Trao đổi bài với giảng viên và các bạn khác	23	11,7%
Đọc trước các bài học	26	13,3%
Học trên mạng như Youtube, website, các trang Facebook	121	61,7%
Học qua các ứng dụng học tiếng Anh được cài đặt trong điện thoại	83	42,3%
Học thêm tiếng Anh các trung tâm/lớp học tiếng Anh	41	20,9%
Tham gia các CLB tiếng Anh	8	4,1%
Lập nhóm để học tiếng Anh chung	12	6,1%
Kết bạn với những người bạn từ các quốc gia khác để luyện tiếng Anh	24	12,2%
Các hình thức khác (xem phim, nghe nhạc, học qua từ điển Anh-Anh, chơi các trò chơi nước ngoài...)	7	3,5%

*Ghi chú: Sinh viên có thể chọn nhiều hơn 1 lựa chọn*

các bài đã học (94 lựa chọn), hoặc sử dụng công nghệ hiện đại để học tiếng Anh qua việc tự học trên mạng như Youtube, website, các trang Facebook (121 lựa chọn) và học qua các ứng dụng học tiếng Anh được cài đặt trong điện thoại (83 lựa chọn). Một số khác chọn hình thức tự học tiếng Anh qua việc tham khảo nhiều giáo trình khác ngoài các giáo trình và sách tiếng Anh thầy cô yêu cầu (34 lựa chọn), Học thêm tiếng Anh các trung tâm/lớp học tiếng Anh (41 lựa chọn), Kết bạn với những người bạn từ các quốc gia khác để luyện tiếng Anh (24 lựa chọn). Chỉ có 7 sinh viên tham gia các câu lạc bộ tiếng Anh. Những hình thức học khác như nghe nhạc, xem phim, chơi các trò chơi nước ngoài chiếm tỉ lệ rất nhỏ, chỉ có 7/196 lựa chọn.

Kết quả cho thấy sinh viên có ý thức hoàn thành tốt các bài tập được giao, có chú ý ôn tập các bài đã học nhưng vẫn ít đọc trước các bài học. Hình thức ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tự học ngoại ngữ như cài đặt các ứng dụng

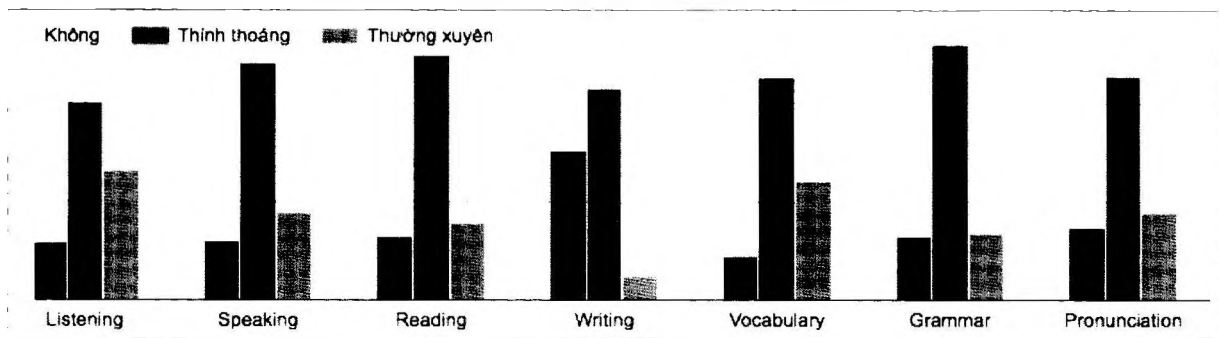
học tiếng Anh, hoặc học ngoại ngữ qua các trang web trên internet, mạng xã hội cũng được phần lớn sinh viên lựa chọn.

**4.1.2. Các kỹ năng tiếng Anh trong tự học (Biểu đồ 1)**

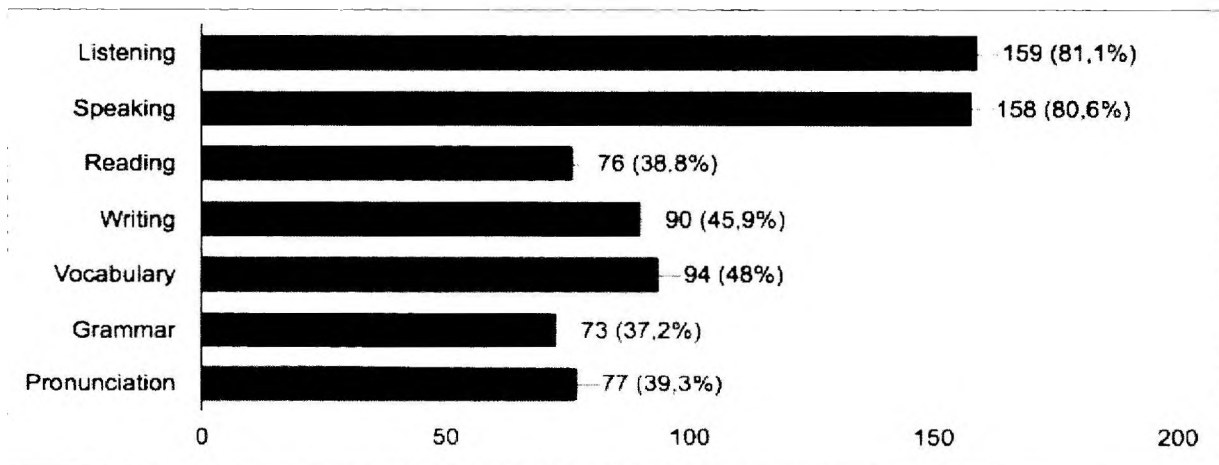
Trong các kỹ năng tiếng Anh gồm nghe, nói, đọc, viết, từ vựng, ngữ pháp và phát âm thì đối tượng tham gia khảo sát thường xuyên luyện tập chủ yếu các kỹ năng nghe (64 sinh viên), Vocabulary (60 sinh viên). Kết quả khảo sát cũng cho thấy sinh viên tham gia khảo sát không dành thời gian luyện tập kỹ năng viết (74 sinh viên).

Khi được hỏi về việc phải dành thời gian tự học cho kỹ năng nào nhiều hơn, đa số các sinh viên cho rằng 2 kỹ năng nghe và nói cần phải đầu tư thêm về thời gian. Kết quả này cũng trùng khớp với hình thức tự học tiếng Anh của sinh viên qua các trang web, mạng xã hội và các ứng dụng học tiếng Anh trên thiết bị điện tử. Các hình thức này giúp sinh viên luyện được kỹ năng nghe và từ vựng được nhiều hơn. (Biểu đồ 2)

**Biểu đồ 1: Mức độ tự học tiếng Anh đối với từng kỹ năng hiện nay**



**Biểu đồ 2: Các kỹ năng tiếng Anh cần phải đầu tư nhiều thời gian tự học hơn**

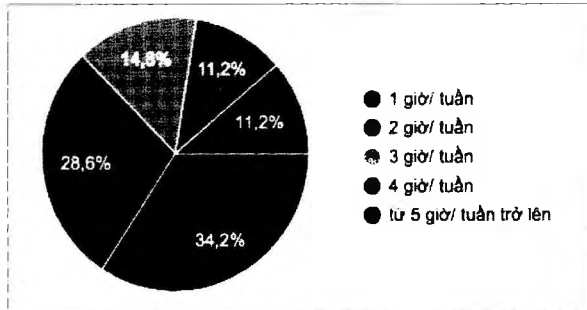


**4.1.3. Thời gian tự học tiếng Anh**

Theo kết quả khảo sát, phần lớn sinh viên dành thời gian tự học tiếng Anh từ 1-2 giờ/ tuần (lần lượt là 33,5% và 28,7%), thời gian tự học từ 3-5 giờ trở lên chỉ chiếm trung bình từ 11,7-14,4%.

Giải thích về việc thời gian dành cho môn tiếng Anh còn ít, một số sinh viên tham gia khảo sát cho biết do lịch học tiếng Anh quá dày đặc nên chưa bố trí thời gian tự học tiếng Anh phù hợp. (Biểu đồ 3)

**Biểu đồ 3: Thời gian tự học tiếng Anh**

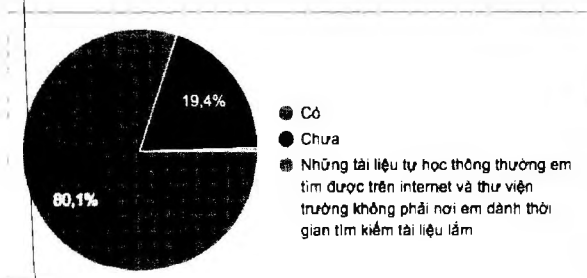


**4.2. Những khó khăn trong quá trình tự học tiếng Anh**

**4.2.1. Môi trường học tập tiếng Anh và cơ sở vật chất của nhà trường**

Các sinh viên cũng đánh giá khá tốt môi trường học tập tiếng Anh của mình và phần lớn sinh viên (80,1%) cho rằng cơ sở vật chất tại Đại học Văn Lang đã đáp ứng đủ cho quá trình tự học tiếng Anh của sinh viên. Chỉ có 19,4% cho rằng trường chưa đáp ứng được yêu cầu về cơ sở vật chất cho việc tự học tiếng Anh. Có sinh viên cho biết thêm “Những tài liệu tự học thông thường em tìm được trên internet và thư viện trường không phải nơi em dành thời gian tìm kiếm tài liệu lắm”. (Biểu đồ 4)

**Biểu đồ 4: Sự đáp ứng về cơ sở vật chất đối với việc tự học tiếng Anh của Trường Đại học Văn Lang**

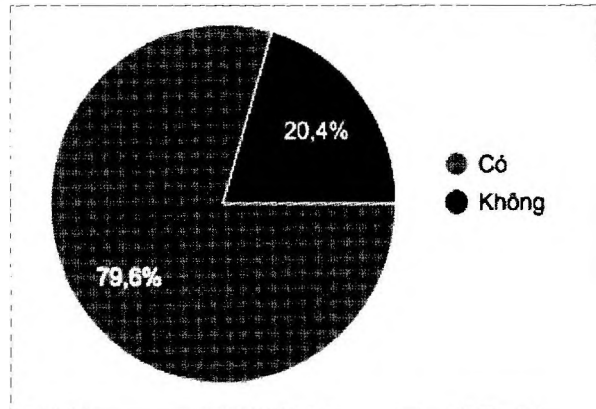


Nhìn chung, đây là một tín hiệu tích cực đối với Trường Đại học Văn Lang và sự hài lòng của sinh viên như phần thưởng xứng đáng đối với những nỗ lực từ nhà trường trong việc cải thiện cơ sở vật chất nhằm đáp ứng cho quá trình dạy và học tại Đại học Văn Lang.

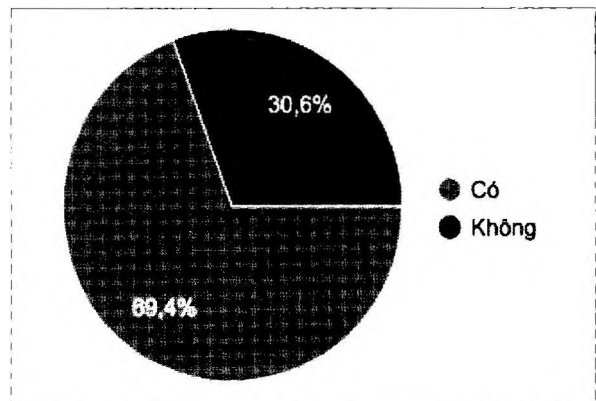
**4.2.2. Xây dựng kế hoạch tự học, xác định cách tự học tiếng Anh phù hợp**

Đối với những vấn đề như xác định cách tự học phù hợp với bản thân, xây dựng kế hoạch học tập phù hợp và tìm nguồn tài liệu, đa phần các sinh viên đều gặp khó khăn (79,6% và 20,4%). Điều đó cho thấy sinh viên rất cần sự hỗ trợ của giảng viên và Nhà trường trong việc hoạch định kế hoạch tự học, giới thiệu các nguồn tài liệu và các câu lạc bộ uy tín để có thể nâng cao năng lực tự học tiếng Anh một cách hiệu quả. (Biểu đồ 5, 6).

**Biểu đồ 5: Khó khăn trong việc xác định cách tự học và xây dựng kế hoạch tự học tiếng Anh phù hợp**



**Biểu đồ 6: Khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn học liệu (trang web, câu lạc bộ,...) phù hợp cho việc tự học tiếng Anh**



## **5. Đề xuất một số giải pháp**

Từ kết quả nghiên cứu về vấn đề tự học tiếng Anh tại Đại học Văn Lang, để cho việc tự học tiếng Anh thực sự đạt được hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực ngoại ngữ của sinh viên, cần phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa sinh viên, giảng viên và các cấp quản lý.

### **5.1. Đối với sinh viên**

Sinh viên cần phải có phương pháp tự học, cách thức thực hiện việc tự học tiếng Anh một cách hiệu quả như:

- Biết cách xây dựng kế hoạch tự học và thời gian biểu hợp lý. Nếu sinh viên gặp khó khăn trong việc định hướng, hoặc xây dựng kế hoạch tự học tiếng Anh, nên liên hệ với giảng viên hoặc cố vấn học tập để được hướng dẫn.

- Biết cách tự kiểm tra, đánh giá trình độ của bản thân, đồng thời xác định kỹ năng tiếng Anh nào cần đầu tư nhiều thời gian tự học.

- Biết cách ôn tập, tổng hợp lại các kiến thức đã học.

Ngoài việc học trên lớp, làm các bài tập được giao, sinh viên cần phải tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa do văn phòng khoa, nhà trường, hoặc các trung tâm, đơn vị uy tín tổ chức để nâng cao năng lực ngoại ngữ.

### **5.2. Đối với giảng viên**

Để nâng cao hiệu quả của việc tự học ngoại ngữ của sinh viên, giảng viên cần phải:

(1) Thúc đẩy động cơ tự học của sinh viên thông qua việc:

- Hướng dẫn sinh viên xây dựng chiến lược tự học phù hợp, đặt ra các mục tiêu tự học cụ thể, xác định kỹ năng nào cần đầu tư tự học nhiều hơn.

- Giám sát việc tự học ngoài giờ, thường xuyên hỗ trợ sinh viên trên lớp hoặc trên hệ thống trực tuyến của nhà trường hoặc qua email.

(2) Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc tự học tiếng Anh của sinh viên bằng cách: đánh giá toàn diện các kỹ năng nghe - nói - đọc - viết, từ vựng - ngữ pháp, đa dạng hóa hình thức đánh giá qua các dự án nhỏ của sinh viên, các bài tập nhóm, bài thuyết trình, tần suất tương tác trên diễn đàn (Forums) của trường theo chủ đề. Phân bổ đều các hoạt động đánh giá vào đầu, giữa và cuối học phần để đánh giá toàn diện và duy trì được tinh thần tự học của sinh viên.

(3) Đa dạng hóa các phương pháp giảng dạy bằng cách:

- Tạo ra các tình huống thực tế có ý nghĩa, mang tính thời sự để khơi gợi sự hứng thú nơi sinh viên, làm cho sinh viên muốn chủ động tự tìm ra giải pháp để giải quyết vấn đề.

- Xây dựng các khóa học trực tuyến (e-learning) để thúc đẩy việc tự học của sinh viên.

- Sử dụng các ứng dụng, phần mềm để tăng hứng thú cho sinh viên và hỗ trợ cho việc tự học tiếng Anh như: quizziz, flipgrid, quizlet... giúp sinh viên luyện các kỹ năng đọc, nói, luyện tập từ vựng, ngữ pháp...

(4) Hướng dẫn sinh viên xác định mục tiêu học tập, xây dựng kế hoạch học tập, giới thiệu các nguồn học liệu như các trang web học tiếng Anh uy tín, các kênh youtube chất lượng...

### **5.3. Đối với bộ phận quản lý**

Lực lượng quản lý có vai trò quan trọng trong việc định hướng và phối hợp cùng với giảng viên trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là nâng cao năng lực ngoại ngữ của sinh viên. Do đó, lực lượng cán bộ quản lý phải:

- Nắm vững phương pháp giảng dạy và học tập, phối hợp với giảng viên: nhằm phục vụ cho công tác tổ chức và quản lý đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo hiệu quả hơn.

- Tổ chức hội thảo định kỳ: về phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho giảng viên thông qua việc mời các chuyên gia về tập huấn, hoặc cử cán bộ đi tham gia hội thảo trong và ngoài nước. Ngoài ra, cũng tổ chức các hội thảo về phương pháp tự học tiếng Anh qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến.

- Nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ cho việc tự học tiếng Anh: bằng cách tăng các đầu sách tiếng Anh, các tài liệu nghe - nhìn... tại thư viện. Ngoài ra, cần phải nâng cao băng thông của mạng internet trong trường để sinh viên có thể tìm kiếm thông tin và tự học tiếng Anh được tốt hơn.

## **6. Kết luận**

Nâng cao năng lực ngoại ngữ tiếng Anh cho sinh viên không phải là quá trình một sớm một chiều và chỉ học trên lớp. Chính khả năng tư duy độc lập, tự chủ trong việc học, ý thức tự giác, thái độ học tập tích cực và phương pháp học tập đúng đắn cùng với sự kiên trì duy trì thói quen tự học sẽ giúp sinh viên cải thiện khả năng tiếng Anh. Để tăng tính hiệu quả của việc tự học tiếng Anh thì sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa sinh viên - giảng viên - bộ phận quản lý chính là điều kiện tiên quyết cần phải có ■

**TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:**

<sup>1,2</sup>Phòng đào tạo, Trường Đại học Văn Lang: Thông tin tuyển sinh và đào tạo năm 2019-2020, tại website: <https://tuyensinh.vanlanguni.edu.vn>

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (2009), *Lí luận dạy học đại học*, Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
2. Quốc hội (2009), *Luật số 44/2009/QH12: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, ban hành ngày 25 tháng 11 năm 2009.*
3. Nguyễn Cảnh Toàn (1998), *Quá trình dạy - Tự học*, Hà Nội: NXB Giáo dục.
4. N.A Rubakin (2004), *Tự học như thế nào*, TP. Hồ Chí Minh: NXB Trẻ TP. Hồ Chí Minh.

**Ngày nhận bài: 6/4/2021**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 6/5/2021**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 26/5/2021**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. NGUYỄN THỊ VÂN**

**Giảng viên Bộ môn Anh văn, Viện Ngôn ngữ**

**Trường Đại học Văn Lang**

**DEVELOPING ENGLISH SELF-STUDY CAPACITY  
FOR VAN LANG UNIVERSITY'S STUDENTS:  
PROBLEMS AND SOLUTIONS**

● Master. **NGUYEN THI VAN**

Lecturer, Department of English,

Faculty of Foreign Language, Van Lang University

**ABSTRACT:**

In the Industry 4.0 era, developing English self-study capacity for students is an urgent task of many universities. This study outlines the current status of English self-study of Van Lang University's students on several aspects including the awareness of student, the English self-studying form, the amount of time per week spending on self-studying English and the students difficulties in self-studying English. Based on the study's findings, some solutions are proposed for students, lecturers and administrators to help students self-study English effectively.

**Key words:** self-study, English, self-studying form, English skills.